TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 103/2019/HSST
Ngày: 20/9/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lường Văn Quyết.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quàng Văn Tiện; ông Lương Văn Vịnh.

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Nhung, thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa: Bà Lò Thị Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2019, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 90/2019/HSST ngày 07 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/ 2019/QĐXXST-HS ngày 10/9/2019, đối với bị cáo sau đây:

Họ và tên: Vì Văn P, sinh năm 1993; nơi ĐKHKTT: Bản P, xã C, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; dân tộc: Xinh Mun; tôn giáo: Không; Chức vụ, đảng, đoàn thể: Không; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 8/12; con ông: Vì Văn P; con bà: Vì Thị P; vợ: Lò Thị N; Có 02 con lớn sinh năm 2014 nhỏ sinh 2015; tiền án; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/5/2019 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án, thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20^{h}08’ ngày 16/5/2019, Tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp với Đồn Biên phòng cửa khẩu Chiềng Khương làm nhiệm vụ tại bản N, xã C, Sông Mã phát hiện bắt quả tang Vì Văn P đang có hành vi Cất giấu trái phép chất ma túy, thu giữ tại túi quần bên trái của P 01 gói nilon màu xanh bên trong có chứa 01 viên nén màu hồng nghi là Hồng phiến. Ngoài ra còn tạm thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng trắng đã qua sử dụng.

Ngày 17/5/2019 tại Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, kết quả: 01 viên nén màu

hồng thu giữ của Pản có khối lượng 0,11gam, đã trích hết gửi giám định ký hiệu P1.

Tại Kết luận giám định số 936 ngày 21/5/2019 của Phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La, kết luận: *Mẫu gửi giám định ký hiệu P1 là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,11gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,11gam, loại Methamphetamine.*

Quá trình điều tra xác định được như sau:

Vì Văn P sử dụng ma túy từ năm tháng 4/2019. Khoảng 19^h ngày 16/5/2019 P đi bộ từ nhà ở bản P đến bản H cùng ở xã C, Sông Mã vào nhà một người tên là N hỏi mua được 01 viên hồng phiến với giá 50.000VNĐ, mua được ma túy Pản cất giấu vào túi quần bên trái đang mặc rồi đi về. Khi P về đến khu vực bản N, xã C thì bị tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp cùng Đồn Biên phòng cửa khẩu Chiềng Khương kiểm tra hành chính phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng cùng đồ vật liên quan.

Cáo trạng số: 90/CT-VKSSM ngày 07 tháng 8 năm 2019, của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố Vì Văn P về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm Sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Phạt bị cáo từ 16 đến 20 tháng tù. Xét hoàn cảnh khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện, chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên, bị cáo cùng các chứng cứ khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân - Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình; lời khai nhận hoàn toàn thống nhất với lời khai tại cơ quan Điều tra; phù hợp với nội dung, tội danh bản Cáo trạng; lời khai nhận của bị cáo cũng phù hợp với biên bản phạm tội qủa tang, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới, bị cáo nhất trí và

không có tranh luận với Kiểm sát viên, ý kiến cuối cùng xin được giảm nhẹ hình phạt.

[3] Bị cáo bị bắt quả tang khi đang Tàng trữ trái phép chất ma túy, vật chứng thu giữ được theo kết luận giám định là chất ma tuý, khối lượng 0,11gam Methamphetamine. Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở để kết luận: Vì Văn P phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, khởi tố của cơ quan Điều tra và Truy tố tội phạm của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy; gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bức xúc trong nhân dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo nghiêm khắc, nhằm răn đe, cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; tại cơ quan Điều tra và tại phiên toà thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo được hưởng. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về số ma tuý thu giữ được trong vụ án: Bị cáo khai mua được của một người tên N ở bản H, xã C, Sông Mã. Quá trình điều tra xác minh tại bản H có một người tên là Lò Phương N có đặc điểm như P mô tả. Qua lấy lời khai và tiến hành đối chất giữa P và N thì N không thừa nhận. Ngoài lời khai của P ra không có tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh nên cơ quan Điều tra không đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Lò Phương N là phù hợp, cần chấp nhận.

[7] Vật chứng vụ án còn lại: 01 phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành được niêm phong dán kín; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở đều là vật không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu để tiêu huỷ. Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO tạm giữ của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại.

[8] Xét thấy, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có khả năng thi hành nên miễn hình phạt bổ sung *(là phạt tiền)* cho bị cáo.

[9] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định chung.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vì Văn P phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Vì Văn P 17 (mười bảy) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày (17/5/2019).

2. Vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2, khoan 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu để tiêu huỷ: 01 (một) phong bì do bưu điện Việt Nam phát hành. Mặt trước phong bì ghi: "Vật chứng vụ: Vì Văn P, sinh năm 1993.

- Trả lại cho bị cáo: 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu OPPO, màu vàng đồng, có số IMEI1: 862354039708019, số IMEI1: 862354039708001, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/8/2019 giữa Chi cục thi hành án dân sự và Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự, các Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lường Văn Quyết

Nơi nhận:
-Toà án tỉnh;
-VKS huyện;
-Thi hành án hình sự;
-Thi hành án dân sự;
-Bị cáo;
-Sở tư pháp tỉnh;
-Lưu HS;
-Lưu VP.